| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN GÒ VẤP**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 20/2023/QĐST-KDTM | *Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18/4/2023, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2023/TLST-KDTM ngày 02/02/2023.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T
Trụ sở: quận Ba Đình, TP Hà Nội
Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Dương K
Văn bản ủy quyền số 4066/2022/UQ-PGĐ ngày 24/12/2022

Bị đơn: Công ty TNHH P
Trụ sở: phường 10, quận Gò Vấp, TPHCM
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1957
Địa chỉ: P Bình Thủy, Q Bình Thủy, TP Cần Thơ
Người đại diện ủy quyền: Ông Ngô Thành T, sinh năm 1973
Địa chỉ: phường 10, quận Gò Vấp, TPHCM
Giấy ủy quyền số 01/2023/UQ-TP ngày 17/4/2023

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
- Ông Ngô Thành T, sinh năm 1973
Địa chỉ: phường 10, quận Gò Vấp, TPHCM

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ thanh toán:

Công ty TNHH P có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP T số tiền 3.668.709.368 đồng.

Theo Hợp đồng cho vay hạn mức số EGD/22010 ngày 25/01/2022 và các khế ước nhận nợ sau: 020821 – 5655556 – ONL – 5 ngày 02/8/2021; 140222 – 5655556 – ONL - 7; 150222 – 5655556 – ONL – 8; 160222 – 5655556 – ONL - 9; 020622 – 5655556 – ONL – 10; Lần 10/ Số EGD/22010 – 10 ngày 01/6/2022;

2.2 Phương thức thanh toán cụ thể như sau:

+ Ngày 25/05/2023, thanh toán 100.000.000 đồng;

+ Ngày 25/06/2023, thanh toán 100.000.000 đồng;

+ Ngày 25/07/2023, thanh toán 100.000.000 đồng;

+ Ngày 25/08/2023, thanh toán 100.000.000 đồng;

+ Ngày 25/09/2023, thanh toán 100.000.000 đồng;

+ Ngày 25/10/2023, thanh toán toàn bộ số tiền còn lại là 3.168.709.368 đồng.

Trong trường hợp Công ty TNHH P vi phạm bất cứ kì thanh toán nào nêu trên thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền mà Công ty TNHH P còn thiếu tại Ngân hàng TMCP T.

Kể từ ngày 19/04/2023, Công ty TNHH P còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay hạn mức số EGD/22010 ngày 25/01/2022 đã ký cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP T.

Trong trường hợp Công ty TNHH P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì ông Ngô Thành T có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ của Công ty TNHH P theo Hợp đồng bảo lãnh số EGD/21008/HDBL ngày 19 tháng 1 năm 2021.

2.3 Về án phí:

- Công ty TNHH P phải chịu án phí sơ thẩm là 52.687.093 đồng (năm mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi bảy ngàn, không trăm chin mươi ba đồng).

- Hoàn tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP T số tiền 50.101.800 đồng (năm mươi triệu, một trăm lẻ một ngàn, tám trămđồng) theo biên lai thu số AA/2022/0012580 ngày 31/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

2.4 Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

**THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- VKSND QGV;
- CCTHADS QGV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Lê Tứ Nhị**